

LỤC TÌNH TÂN VĂN

Một Tuần Đang Báo
Ngày thứ Năm

新省聞 隸

IMP. TYPO-LITH. F. H. SCHNEIDER SAIGON

GIA BÁN NHỰT TRÌNH
Mua měc 12 Tháng 5⁴⁰
Mua chiều 12 Tháng 3²⁰
Không Bán 3 Tháng 5⁰⁰
GIA BÁN LẺ
TU SỐ 010

NĂM THỨ TU'

JEUDI 24 NOVEMBRE 1910

SỐ 148

NGÀY 23 THÁNG 10, NĂM CANH-TUẤT

Ai muốn mua nhựt
trình thì giờ thô và
bạc phải đến như vầy
LỤC TÌNH TÂN VĂN
SAIGON

MỤC LỤC

- 1 — Giá lúa, giá bạc, giá hàng hóa.
- 2 — Làm người phải học.
- 3 — Dinh hùn toàn chí.
- 4 — Bồn hạt thời sự
- 5 — Hướng truyền.
- 6 — Nam kỹ nông vụ.
- 7 — Ngoại sử truyền.
- 8 — Bác học.
- 9 — Loài vật.
- 10 — Sưu xuất tân kỳ.
- 11 — Tạp vụ.
- 12 — Nhân dân.
- 13 -- Thai.
- 14 — Những điều nên biết.
- 15 — Thơ tín văn lai.

BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH FRANCO-ANNAMITE SÁCH CỦA HỘI BIBLIOTHÈQUE DE VULGARISATION

ĐẠI-PHÁP CÔNG THẦN của LE-VĂN-THOM, soạn. Một bôn, in-8°, 172 trang, có hình nhiều và khéo; in tại PARIS nhà ARMAND COLIN 1909. — Giá: 2 fr. 50.

Quyển này đã đăng Bôn quốc học hiệu bài Đóng đoán nạp, chẳng những là để cho con trẻ trong các trường học mà thôi, mà lại cũng nên mua để nhà mà xem. Ta nên tặng khen người soạn sách này vì biết dùng lác nhảm mà lượm lặt bài bày một bôn hữu ích để trung cho con nhà Annam rõ tinh rằng những đứng gan đâm cùng những người thông thiên đạt lý làm cho khắp cả hoảng cầu dặng tần bộ trong đạo tri cách văn vật, là những người Pháp-quốc. Bởi những đứng ấy khẩn khẩn chuyên lo nghề-học, chẳng quản công danh, khiêm nhường thủ tánh, nên chẳng dám gọi mình là thần, là thánh; như sánh theo Trung-quốc, thì át đã vào bức thành hiền. Dẫu vậy những đứng ấy nồng nàn tận tâm kiệt lực, một lo làm phuông liệu kế làm cho Đại-pháp đứng trở nên một nước đại an cho khắp cả Địa cầu.⁴ Người Annam ta nên lấy làm hữu phước, vì dặng nhà nước Langsa đều đặc, bảo hộ mở mang tri hóa như thế.

SÁCH CỦA HỌC HIỆU TÀNG THO' SÓ' TIÊU HỌC

NAM VIỆT SỬ KÝ, MÔNG HỌC BỘC BÔN của MAYBON là Đóng dương học quán, hán tự giáo sir và HENRI RUSSIER, văn khoa tấn sĩ, giám đốc trường Nam-ký, soạn và NGUYỄN-VĂN-MAI, giáo thợ trường Bôn quốc diễn dịch quốc âm. Một bôn, in-8°, 108 trang, in tại Sài-gòn nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. — Giá: 0 \$ 60.

Quyển này cũng như quyển Đại-pháp công thần đã đăng Bôn quốc học hiệu bài Đóng đoán nạp để dùng trong các nhà trường họat Annam. Sách này làm ra trước là để cho các trò học, sau là giúp mấy thầy do theo mà dạy cho rõ ràng, cho dễ hiểu, vì từ xưa đến nay ít người lớn tưởng lầm súk ký Annam, còn bực thiểu niêng, học trò các trường thi chưa từng thông晓. Sách này tuy soạn ra vẫn tắc nhưng mà có sự tích nước Nam, cũng các điều đại khái trong súk không bỏ sót chỗ nào. Nên xem Nam VIỆT SỬ KÝ này thì ta rõ biết những đứng tiễn sanh ta có nhiều người chẳng né công lao làm cho nước Nam ta dặng nên danh như thế, mà dam lòng kính chuong. Mấy ông đất sách này đã ra công lira lọc mà gom tắc các tích xưa như đang làm ra một bôn rõ ràng để hiều hâu cho kẻ nghèo người giàu cũng đều mua dặng mà xem cho thuộc truyện súk nước mình. Tới nay cũng đã có súk ký nước Nam soạn ra nhiều bôn, song bởi mất tiền hay là đặt cách cao kỳ nên làm cho nhiều người không trồng xem được. Bởi vậy có nhiều người không rõ sự tích nước mình cho đến đời lấy nhiều truyện súk tàu mà làm súk nước mình.

THỨ HỌC

LEÇONS ÉLÉMENTAIRES de GÉOGRAPHIE — (Dụ đồ THUYẾT LUẬC,) bằng chữ Langsa cho học trò các trường thứ học.

QUYỀN NHẤT: **TỈNH GIA-DỊNH**, của HENRI RUSSIER là văn khoa tấn sĩ, Nam-ký học trưởng giám đốc, soạn; in tại Sài-gòn, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 17 trang, có bốn bản đồ tỉnh Gia-dịnh và hai trang tự vi giải nghĩa mấy tiếng mắt. — Giá: 0 \$ 35.

QUYỀN NHÌ: **LA COCHINCHINE** (xứ Nam-ký), của HENRI RUSSIER, soạn; in tại Sài-gòn, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 16 trang, có bốn bản đồ xứ Nam-ký và hai trang tự vi giải mấy tiếng mắt. — Giá: 0 \$ 35.

QUYỀN BA: **INDOCHINE FRANÇAISE** (cõi Đông-Dương) cũng của HENRI RUSSIER, soạn; in tại Sài-gòn nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 40 trang, có bốn bản đồ cõi Đông dương và hai trang tự vi giải nghĩa mấy tiếng mắt. — Giá: 0 \$ 50.

Lần lần hội Học hiệu tàng tho và hội Bibliothèque de vulgarisation sẽ đón thêm, riêng từ tinh trong cả và cõi Đông-dương cũng sẽ diễn dịch ra chữ quốc-ngữ cho hết thảy con nhà Annam thông dụng dặng.
In gần rồi quyển **ĐỊA ĐƯ MÔNG HỌC** để dùng trong các nhà trường làng và trường tổng của ông RUSSIER và NGUYỄN-VĂN-MAI, soạn.

« NHÀ BÁN SÁCH » « NHÀ IN » « NHÀ BÁN GIẤY »

IN ĐỦ CÁCH

NHÀ
TYPOGRAPHIE
LITHOGRAPHIE
PHOTOGRAPHIE
STEREOTYPIE

DÀNG IN LẠI
SÁCH TỰ VI
Của Ông
P.-J.-B.
Trương
Vinh
Ký

DICTIONNAIRES

FRANCO-ANNAMITE

Của Ông F.-H. SCHNEIDER

Ở một bên nhà hát tây
và đường KRANTZ ngang GARE xe lửa MỸTHO

Tại Nhà hàng này có đủ sách của nhà bán sách Larousse và Armand Colin tại Paris gởi qua.

Có đủ các thứ TỰ VỊ chữ Langsa có hình như Larousse, Armand Colin, Larive Fleury, Gazier. Des connaissances pratiques: *Đề dạy cho biết rõ những điều cần kíp ở đời và trong Bá Nghé.*

Des sciences usuelles: *Đề cho thao biết những điều cần cài bát vật.*

Des Ecrivains et des littératures: *Đề chỉ cho biết mấy ông thi nhau và sự văn học các nơi.*

Des Opéras: *Các tuồng hát và ca nhạc.*

De Médecine: *Về tật bệnh và cách điều trị.*

De droit usuel: *Về luật pháp cần dùng. Etc. Và nhiều thứ khác nữa.*

Dü Mầu Dü Dũ
Sắc Dü Kiều

PHÂN

Lời rao cho ai này dặng hay:

“ HÀNG RƯỢU MÁY LANGSA ”

ở tại Bình-tây Chợlớn

Có bán thử phân để trồng thuốc hút,
hay là cây chi khác

Giá bán là: 2 \$ 50 một trăm cân kilo
(100 kg) hay là: 1 \$ 50 một tạ.

Phân này thè dặng bánh
dầu và phân gòn.

茹 酒 朱 埃 仍 即 呀
茹 酒 檯 還 汝 於 在 平 西 蘭 薩 固 半
次 薑 底 檯 萍 喵 呀 晃 核 之 咻
價 半 犁 丘 銅 鋸 割 爭 玛 斤 寄 芦
呴 晃 霽 尼 世 邝 銅 油 呴 晃 霽 燥

SÁCH TỰ VI TIẾNG LANGSA — ANNAM CÓ HÌNH
DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE ILLUSTRE
 Của ÔNG PÉTRUS TRƯỜNG-VĨNH-KÝ Soạn

Bầu năm tới, từ 1er Janvier 1911 tới Tết Annam (năm Tân-hợi) quyền tự vi tiếng LANGSA — ANNAM của quan BỘC TRƯỜNG-VĨNH-KÝ soạn, in lại sẽ hươn thành. Quyển này in lại rất khéo lâm; chẳng những là chữ rõ bản mới, mà lại có thêm nhiều hình, nhiều bản vẽ làm cho dễ hiểu dễ xem.

Giá bán định như sau đây, xin chư quý vị khán quan tường lâm.

I. — Chư quý vị nào đã mua tờ LỤC TÌNH TÂN VĂN mà mua lại một năm nữa hay là chư mua mà muốn mua trọn một năm thì Bồn Quán, trưởng tình cố cấp sẽ giảm cho 25% (thập ngũ phần chiết). Vay giá mồi quyền là..... \$ 50.

Song muốn cho đăng giảm giá như vậy thì khi gửi bạc mua như trình, phải ký tên vào TỜ GIAO KẾT CHIẾU MUA TỰ VI m nơi sau đây mà gửi tới NHÀ BÁN SÁCH F. H. SCHNEIDER và cũng gửi luôn số bạc y theo trongNota sau này.

II. — Như ai không mua tờ LỤC TÌNH TÂN VĂN mà ký tên vào TỜ GIAO KẾT CHIẾU MUA TỰ VI và gửi tới, cùng gửi bạc theo luôn thì sẽ được giảm 15% (thập ngũ phần chiết). Tuy giá mồi quyền còn (xin xemNota sau đây thi rõ). \$ 40.

III. — Còn đợi sách in rồi mà mua thi giá mồi cuồn là..... \$ 00.

Xin chư quý vị xem nơi sau đây các trương mẫu tự vi này.

Nota. — 1º Khi gửi tờ giao kết phải gửi lên 1 \$ 00; tới tháng Octobre phải gửi lên 1 \$ 00 nữa thi khi tự vi in rồi gửi tới cho mình, thi có nhà thơ giấy thép cho đổi.

2º Còn về chư quý vị nào không mua tờ Lục-tinh-tân-vân thi khi gửi tờ giao kết phải gửi theo 1 \$ 00, tới tháng Octobre gửi 1 \$ 00 nữa còn 3 \$ 10 thi khi tự vi in rồi gửi tới cho mình, thi có nhà thơ giấy thép cho đổi.

TỜ GIAO KẾT CHIẾU MUA DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE
 Của Ông Pétrus Truong-Vinh-Ký soạn.

Tôi tên là trước nghề:
 ở tại có mua một năm tờ LỤC TÌNH TÂN VĂN. (Như không có mua như trình thi phải bồi bù trên đây) xin M. F. H. SCHNEIDER là chủ nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE đem tên tôi vào sổ những người chịu mua quyền tự vi Langsa — Annam của Ông Truong-vinh-Ký soạn, mới in lại.

Tôi gửi theo đây một cái mandat số bạc là một đồng y theo lời rao Bồn quán tờ LỤC TÌNH TÂN VĂN và tôi giao kết tới tháng Octobre sẽ gửi lên một đồng nữa, còn dư lại khi dặng tự vi rồi, nhà thơ đổi tôi sẽ trả.

Làm tại ngày 1910.

Chỗ kí tên:

Xin để tên họ, chỗ ở, số bạc mình gửi và ký tên rồi gửi tới nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE đường CATINAT và đường ERL. MTZ Saigon cho người ta đem vào sổ.

PHONG-HÓA TRÍCH
KÝ 60 trang, bốn cát, trong
các nhà bán sách lớn; bán sỉ
tại nhà Nguyễn-ngọc-Lan
Vũng-liêm.

Trong chư vị khán quan có vửa ý sách
chi trong bốn catalogue NHÀ BÁN SÁCH
LAROUSSE thi xin do nơi NHÀ BÁN SÁCH

FRANCO-ANNAMITE

thì người ta sẽ gói những sách chư vi
muốn mua cho; giá y theo bên Đại-Pháp
không tăng chút nào. (trừ ra tiền gói mà
thôi)

TẠI NHÀ BÁN SÁCH FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA

cỦA ÔNG LARIVE VÀ FLEURY SOẠN

Đức Cha L. MOSSARD đã diễn dịch ra chữ Quốc-ngữ
GIÁ..... 1 fr. 60

Danh tiếng ông LARIVE và FLEURY vè
việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và chau
thành Paris chấm thứ sách meo, này thi là
đầu tiên lâm và bởi chung sách ấy vừa trí và
có ích cho kẻ mới học võ lòng.

Người dịch sách meo này ra chữ Quốc-ngữ
là đức Cha MOSSARD, Giám mục đương kim
Địa phận Saigon. Thủ người còn làm bê
trên coi trường Taberd, người đã làm thứ
sách ấy cho học trò của người học, và hễ ai
coi lời sách ấy từ bấy lâu nay thi đều nói
rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Lang-
sa võ lòng thi trước hết phải học meo này.
Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự diễn,
góp những tiếng cần dùng chữ Langsa trước
rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kế theo một
bản.

Đức Cha MOSSARD tăng thao việc giáo
huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho
người Annam học thi đâu rành đó.

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI

HÀIPHÒNG

BORDEAUX

SAIGON

HÀNỘI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm
hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào
hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đê
vương Nhứt-bồn.

Hàng xtc tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt
hon hêt và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chác trắng và chác đđ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^e Cliquot.

- Ponsardin.
- Due de Montebello.
- Roederer.
- Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vẫn rồi hiệu
Le Globe và giày hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu
kêu là: Cognac Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Loraine. Rượu Madère
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quét Đông-Dương, và ngọt
Bến thủy, gần Annam và ống quét Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muôn hỏi giá thi viết thư như vầy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

DUONG CHARN

MỚI

Mới đêm
hiệu Pathé;
Gia

CUỐI

Odéon nổi t
Một cái bâ

AT

CREA

tran

có,

OLL

con

và la

NHÀ NÀY THIẾT

LÀ

HÀNG MESSNER

ĐƯỜNG CHARNIER MÔN BÀI SỐ 50-52-54 VÀ ĐƯỜNG D'ORMAY MÔN BÀI SỐ 67-69
SAIGON

MỚI CÓ

CÁO BẠCH

MỚI CÓ

Mời đem lại 72 thứ bản hát kim bằng ngọc-bích, (Saphir) hiệu Pathé; những bản này thuở nay chưa ai có.

Giá mỗi bản 2 \$ 25.

Xin hỏi cuốn mục lục (Catalogue).

CUỐI THÁNG NÀY lại có bản chạy kim hiệu Lyro phone và odéon nói tiếng Annam và Cao-man rất rõ ràng mà chắc lắm. Một cái bản chạy kim chừng ba bốn trăm lần chẳng hề hấn chic cả.

AI MUỐN mua hãy hỏi cuốn tổng mục lục
(Catalogue complet).

SÁCH TỰ VI

DICTIONNAIRE
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ

ARMAND COLIN

Một bồn tảng bằng gốm couronne (in 4') (xếp tr) — $\frac{1}{4}$ sách 19cm x 24cm — 1030 trang — 85.000 (tiếng — 2.500 điều giải encyclopédique các phép tri cách thiên thông — 4.500 hình — 25 bản tranh họa đủ màu nhà cửa, y phục, và đồ khí dụng các xí và các đời (style) — 100 bức tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm đủ màu sắc — 300 chân dung những đồng vua minh — 300 bản đồ địa dư, và các thể thao.

Giá mờ quýển đóng bìa vải màu đỏ hổ là màu vàng, in dấu riêng Ruty 10 fr.

Bìa da cát, lưng vải 14 fr.

BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH

FRANCO-ANNAMITE

Saigon, đường Catinat và đường Krantz

CHO MUỐN

REYNOLD MONIER làm nghề thợ ba

TAI ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 110-112 SAIGON

NHÀ NẤY THIẾT BẢN hột thùy xoàn lớn nhỏ dù thử, nhứt hạng và giá rẻ lắm. \blacksquare Bán đồ trang bằng vàng thật cao, dù các kiểu thật khéo. \blacksquare Bán đồng hồ, vàng có, bạc có, nichel có, dù các kiểu và các hiệu như OMÉGA, ZÉNITH, vân vân. \blacksquare Bán máy viết chữ hiệu OLLIVER. \blacksquare Dây chiên đồng hồ, bạc vàng dùng trong 15 năm không phai. \blacksquare Có khăn con dầu bằng đồng, bằng caoutchouc hay là trên nhẫn deo tay. \blacksquare Có máy xi vàng xi bạc và lau chùi muôn nia. \blacksquare Sửa các thứ máy: máy may, máy việt, máy nồi, máy đèn và các thứ súng, vân vân. Như trong lục châu chư quí vị muôn đặt làm đồ nữ trang bằng hột xoàn hoặc làm cà rá, bông tai cùng các vật khác bằng vàng 18 carats thì tôi sẵn mà làm cho vira bụng chư quí vị

LÀ CHẮC CHẮN HÃN HÒI - NÊN TIN CẨY

RES
NGÁNH TẠI
HÀIPHÒNG
BORDEAUX
SAIGÒN
HÀNỘI

... là thứ tốt
au này:
và chiếc ra ve.

R. Perrier
ván rồi hiệu
cỗ thử rượu
Roger.
rou Madère
pire.
a các thứ đồ
ng, và ngoài
(Tonkin) nữa.

GON

ARMAND-COLIN

LIBRAIRIE ARMAND COLIN
RUE DE MÉZIÈRES, 5, PARIS.

BIBLIOTHÈQUE

**DICTIONNAIRES
MANUELS ILLUSTRÉS**

Chaque volume in-18 jésus, avec de nombreuses gravures, relié toile, tranches rouges.. 6 fr.

Dictionnaire d'Agriculture, par DANIEL ZOLLA, professeur à l'Ecole nationale d'agriculture de Grignon, avec la collaboration de J. TRIBONDEAU, CH. JULLIEN et CARRÉ, professeurs d'Agriculture.

Dictionnaire de Géographie, par A. DEMANGEON, docteur ès lettres, professeur adjoint à l'Université de Lille, avec la collaboration de J. BLAYAC, Is. GALLAUD, J. SION A. VACHER.

Dictionnaire des Connaissances Pratiques, par E. BOUANT, professeur agrégé au lycée Charlemagne (5^e Edition).

Dictionnaire des Sciences Usuelles, par E. BOUANT (7^e Edition)

Dictionnaire des Idées suggérées par les Mots, contenant tous les mots de la langue française groupés d'après le sens, par PAUL ROUAIX, professeur au lycée Henri IV. (4^e Edition)

Dictionnaire des Écrivains et des Littératures, par FRÉDÉRIC LOLIÉE, avec la collaboration de CH. GIDEL, (2^e Edition).

DICTIONNAIRES DIVERS:

**DICTIONNAIRE
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRE
ARMAND COLIN**

1.030 pages — 85.000 mots — 250.000 figures
2.500 articles encyclopédiques — 300 cartes et plans
4.500 gravures — 26 planches dessinées
100 tableaux et graphiques, etc.

Un volume in-4° (19^c larg. x 24^c haut. x 6^c épais.), relié toile rouge ou orange, fers spéciaux d'après RUTTY 10
Relié demi-chagrin, plats toile 14

Dictionnaire illustré, par A. GAZIER, professeur adjoint à l'Université de Paris (Nouvelle Edition refondue, format agrandi). Un vol. in-8^e étui, 41.000 mots, 1.200 articles encyclopédiques, 800 gravures, cart 2 60
Relié toile rouge, tranches rouges 3 30

Mots dérivés du Latin et du Grec (Le Vocabulaire français), par I. CARRÉ, inspecteur général honoraire de l'Instruction publique (Edition complète). Un vol. in-18 jésus, 600 pages, broché 4 20
Relié toile, tranches rouges 5 50

Le Vocabulaire philosophique, par EDMOND GOBLIN, professeur à la Faculté des lettres de Lyon. Un vol. in-18 de 490 pages, relié toile, tranches rouges 5^r

Vocabulaire manuel d'Économie politique, par A. NEYMARCK, in-18, tranches rouges. 5^r

Le Pratique des Maîtres (Droit civil et Droit fiscal), par P. BEGIS, receveur des actes. Avils et successions à Sens. Un vol. in-18, 41.500 pages, relié toile, tranches rouges. 5^r

NGÀY 23 THÁNG 10, NĂM CANH TUẤT

JEUDI 24 NOVEMBRE 1910

NĂM THỨ TƯ, SỐ 148

LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BẢN NHỰT TRÌNH

Mua mặc 12 tháng. 5\$ 00

6 tháng. 3 00

Mua chia 12 tháng. 8 00

6 tháng. 5 00

Không bán 3 tháng.

聞 新 省 六

MÔI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhựt
trình thi gởi thơ và bạc,
phải dè như vậy:
Luc-tinh-tan-van Saigon.

Chủ-nhơn: F. H. SCHNEIDER

Chủ-bút: LUONG-KHẮC-NINH

GIA TIỀN IN NHỮNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH
LỤC TỈNH TÂN VĂN

MÁY TRƯƠNG	MÁY HÀNG ĐỌC	IN MỘT LẦN GIÁ	IN 2 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 3 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 4 LẦN TRON THÁNG GIÁ	IN 2 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 3 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 6 THÁNG SẮP LÃM GIÁ MỖI THÁNG
Một trương	3 hàng đọc	20 \$ 00	15 \$ 00	12 \$ 35	42 \$ 00	30 \$ 00	25 \$ 00	20 \$ 00
2/3 —	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00
Nửa —	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18 00	15 00	12 00
1/3 —	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00
1/6 —	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00
1/12 — (6 phần)	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00
1/24 —	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00
1 phần	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00
1 hàng chữ	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50

Xin coi qua trương 2, giá và cách thê trả tiền mua nhựt trình.

MỤC LỤC

- 1 — Giá lúa, giá bạc, giá hàng hóa.
- 2 — Làm người phải học.
- 3 — Dinh huân toàn chí.
- 4 — Bồn-hạt thời sự.
- 5 — Hướng truyền.
- 6 — Nam kỳ nông vụ.
- 7 — Ngoại sử truyền.
- 8 — Bác học.
- 9 — Loài vật.
- 10 — Sircu xuất tân kỳ.
- 11 — Tập vụ.
- 12 — Nhàn đàm.
- 13 — Thai.
- 14 — Nhữn điều nên biết.
- 15 — Thơ tin vãng lai.

GIÁ VÀ CÁCH THỂ TRẢ TIỀN MUA NHỰT TRÌNH

— 1 năm trả 4 kỳ 3 tháng, (mà kỳ đầu nghĩa là 2 \$ 00 phải gởi theo tờ chìu mua nhựt trình).	8 \$ 00
— 1 năm trả tiền mặt (nghĩa là khi gởi tờ chìu mua nhựt trình gởi luôn bạc theo)	5 00
— 6 tháng trả 2 kỳ 3 tháng (mà kỳ đầu 2 \$ 50 phải gởi theo tờ chìu mua nhựt trình)	5 00
— 6 tháng mua mặt (nghĩa là khi gởi tờ chìu mua phải gởi bạc theo).	3 00

Không bao 3 tháng.

Mandat và tờ chìu mua nhựt trình phải đề: **M. le Directeur du Lục-tỉnh-tân-văn, 7 Boulevard Norodom Saïgon.**

Giá lúa

Lúa chờ tới nhà máy mài tạ 68 kilos
giá từ 2 đồng 75 cho tới 2 đồng 65 tùy thứ
lúa.

Giá bạc

Hàng Đồng-dương.....	2 quan 36
» Hồng-kong-Shanghai ..	2 " 36
Kho Nhà-nước.....	2 " 36

GIÁ BÁN HÀNG HÓA NAM-KỲ

Cây dầu, vân-vén,	Bán nhiều, 1 thùng chuôn.	24 \$ 00
/ huynh	Bán ít.....	30 00
/ Nguyễn súc.....	14 00	
/ Bán nhiều.....	55 00	
/ Cây sao.....	Bán ít.....	65 00
/ Nguyễn súc.....	32 00	
/ Củi chụm một thùng.....	1 80	
Gạch thường (một muôn).....	85 00	
Gach làm bảng ei-(Gach đặt hàng nhứt, 100...)	9 50	
ment.....(Gach ống, (một trăm).....	3 50	
Ngói móc, (một muôn).....	9 50	
Ngói âm dương, (một muôn).....	75 00	
Bach dầu khầu...{ tạ 60 kilos..	từ 125 \$ đến 200 00	
Bach dầu khầu rừng.....	40 00	
Sáp, một tạ.....	từ 70 \$ đến 85 00	
Caouchouc (mùi Trung-Kỳ, mồi tạ 60 kilos 170 00 cây làm da thung) Lào.....	140 00	
Voi, mồi tạ 60 kilos 400 grammes.....	0 95	
Sừng trâu, mồi tạ 68 kilos.....	từ 24 \$ đến 29 00	
Sừng bò, id.....	17 00	
Sừng nai, id.....	31 00	
Bong bóng cá{ Hạng nhứt, mồi tạ 60 kilos 400..	300 00	
/ Hạng nhì, id.	280 08	
/ Hạng ba, id.	65 00	
/ Hạng tư, id.	25 00	
Heo sống, 100 kilos.....	27 00	
Đuва khô, tạ 68 kilos.....	13 50	
	Kén dồ.....	50 00
Bóng vải lát rời, 60 kilos 400 grammes.....	49 \$ 00	
Bóng vải chira lát, 63 kilos 420 grammes.....	10 00	
Bóng vải nhà máy.....	39 00	
Fôm khô{ Hạng nhứt, 64 kilos,, từ 40 \$ đến 46 00 lót vỏ, Hạng nhì, 68 kilos,, từ 25 \$ đến 35 00		
Fôm khô đê vỏ, 60 kilos.....	từ 30 đến 35 00	
Vàng nhựt (dâng, Hạng nhứt, 60 kilos 400...) 125 00 hoàng.....(Hạng nhì, id.	100 00	
Cánh kiển, 60/kilos.....	từ 52 \$ đến 55 00	
Đậu phộng, 60 kilos.....	6 40	
Hột sen, 68 kilos.....	9 80	
Mô cá, 68 kilos.....	14 00	
Mở heo, 60 kilos 400 grammes.....	22 00	
Dầu phộng, 68 kilos.....	40 00	
Dầu dừa, 68 kilos.....	18 00	
Hàng bông, đậu..{ Nam-vang, 60 kilos 400... 4 50 Nam-ky 60 kilos 400.... 2 50		
Cau, 60 kilos 400	4 00	
Xương voi, 68 kilos.....	25 00	
Ngà voi, 60 kilos 400.....	700 00	
Bắp Nam-ky, 100 kilos.....	5 00	
Bắp Bắc-ky, id.	5 20	
Da trâu, 68 kilos.....	từ 22 \$ đến 29 00	
Da bò, id.	từ 39 đến 45 00	
Da nai, id.	26 00	
Bá xanh, một thùng vuôn.....	60 00	
Tiêu ngan{ Có tờ làm chứng, 63 kilos 420... 35 00 Không tờ làm chứng, 63 kilos 420.. 21 00		
Tiêu sô, 63 kilos 420.....	49 00	
Nam-vang, 63 kilos 420.....	12 00	
Cá khô{ Haileau hảng, 63 kilos 420..... 8 00 Loihou hảng, id.		
Apát hảng, id.	12 00	
Mây, 63 kilos 420.....	14 00	
Muối, 60 kilos 400.....	5 00	
Tàn-châu, 60 kilos 400 grammes..	0 90	
Ba-tri, id.	360 00	
Mõ-cây, id.	340 00	
Phú-yên, id.	340 00	
Quảng-nam, id.	350 00	
Qui-nhon, id.	380 00	
Nam-vang, id.	380 00	

8 \$ 00
5 00
5 00
3 00

ulevard

49 \$ 00
10 00
39 00
46 00
35 00
35 00
125 00
100 00
55 00
6 40
9 80
14 00
22 00
40 00
18 00
4 50
2 50
4 00
25 00
700 00
5 00
5 20
29 00
45 00
26 00
60 00
35 00
21 00
49 00
12 00
8 00
42 00
14 00
5 00
0 90
360 00
340 00
340 00
350 00
380 00
380 00
50 00

Trong kỳ nhứt trình số 143 có rao về cuốn sách **Canh-nồng** của ông **Lan** làm ra; song trong ấy nói lộn giá nó 6 fr. 50, nay xin sửa lại là **8 \$ 25** (Ba đồng hai cắt rưỡi).

LÀM NGƯỜI PHAI HỌC

Lời xưa nói rằng : « Học già hào, bắt học già hào, học già như hòa như đạo, bắt học già như thảo như cào. » (Nghĩa là có học tốt, không học cũng tốt, có học thì như lúa hòa, lúa đạo, không học thì như cỏ, như rác.)

Xem coi lời người xưa dè dạy kè sau, mà còn có ý nói lèo ràng : học cũng tốt, không học cũng tốt, nếu nghe có bầy nhiêu, thi phải hiểu ràng, có học cũng người ta, mà không học cũng là người ta ; nhưng mà nghe nói khúc sau cho hết, thi mới rõ là, hể có học thi người ta khác hơn là kè không học ; bởi vậy cho nên, vì ràng ; có học như lúa như gạo, không học như cỏ như rác. Nghĩa là : lúa gạo người cần dùng hơn, còn cỏ rác thì là vô dụng. Lời xưa dè lại như câu sách mới giải trên đó chủ ý dè khuyên người gắng mà phải học thứ nhứt là văn chương, thứ nhì là công nghệ ; sanh làm người mà không học văn chương, không tập công nghệ, thi chẳng khác nào như người bò ; bắt quâ

trai thân làm việc nặng nề, cực nhọc mà kiêm ăn kiêm mặc, trọn đời cũng chưa phu chưa phì, rồi lại, cứ than trách rằng : trời không thương. Còn như làm người mà gắng sức, học hành, văn chương, tập rèn công nghệ, rủi sanh mạng mỏng, không đặng gặp hội, phú quý công danh, mặc dầu, chờ kiêm cung dù mà, trên thi phụng dưỡng cha mẹ già, dưới thi làm no àm cho vợ con, như vậy cho nên mới ví là như lúa như gạo, nếu đam mà sánh với kè không học mày kè này thì có khác chi là cỏ là rác.

Vì vậy cho nên nội trong địa cầu bắt luận nước nào, từ xưa đến nay, nhà mà sanh đặng con trai, hay là con gái, phận làm cha mẹ đều tân tâm, kiệt lực cần kiệm, cho có duyên bắc dặng dè cho con lúu xuân xanh, học tập văn chương, trau giồi công nghệ ; chủ ý trông cho con đặng nên người với thiên hạ. Vậy mà chàng biết vì cớ chi mà người trong lục tỉnh lo muộn, tính chậm, không có ý quyết chắc, buon bà, hăm hở về sự ép con phải học hành văn chương, tập luyện nghề nghiệp. Cam khổ mà thôi ! nếu có luận tới đều nầy, thi chỉ cho khôi chư vị có con trai, hay là con gái, đã cho đèn trường mà học tập văn chương, thi chắc minh đã trọn phận làm cha mẹ, lựa phái cầu ai, luận biện chi nữa cho thât công. Buồn thay cho thê sự ! sao mà hay lầm lạc lầm vậy ! Thê sự là thê sự trong lục tỉnh này mà thôi. Người làm sao mà hay ưa dời

Cấm chăng ai đặng phép sao chép lại mà làm riêng ra một bđon những bài in và những hình vẽ trong tờ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » này ; bằng ai chăng tuân thi Bđon-quán sẽ chiếu theo luật mà xin tòa làm tội.

hay ưa làm việc lày rói, chờ không ưa việc quyết chắc, bất luận là đều chi, mỗi mỗi đều ưa làm việc chàm cát; tôi luận như vậy, khuyên bạn bèn quốc chờ có phiên sao mà tôi chỉ những đều tệ, cũng vì tệ lám, nên tôi phải ép lòng mà phản biện ra cho rõ ràng, họ may người có hối tâm mà nhớ lợi đãng mà sửa bớt những việc dỗi, những đều không hẳn, không quyết thì có khi trẻ sanh sau đãng hưởng phờ đều dạy dỗ, cuộc học hành, cho tàn ich hơn là như lâu nay vậy đó; đãng như vậy trong một đời chục năm tới, người bón quốc mới mò mang tri hóa ra thêm nhiều, thì mới biết chen vào xóm văn minh, mới giữ đãng đều ich trong nước.

Tôi luận rằng: người bón quốc, tánh không quyết chắc, không hẳn hối, ưa làm việc chàm cát, làm đều thao mau, nếu mà tôi không chỉ có ra cho rành; thì chỉ cho khôi bón bón quốc, rằng tôi siêng luận. Vậy tôi xin tờ phản minh, cho chư vị tướng làm: Từ nhà giàu sang, cho đến người thường túc dụng, có con cho vào trường tòng hoặc trường địa hạt hay là trường Taberd, kể từ ngày cho con vào trường cho đèn thi vào trường trên, hay là bị thảy ra vì tuổi lớn. Tôi xin hỏi, chẳng biết có nhà nào, mà làm cha mẹ học trò, có xem xét về sự con học siêng hay là làm biếng, tàn ich nhiều hay là ít, có cần mẫn tôi thấy nào dạy con mình, mà hối coi con học đãng hay không. Theo ý tôi tướng, chưa ra mấy thấy thông, thấy ký, thấy giáo, ông huyện, ông phủ,

họa may có dòn chừng chút định tới con, còn dư ngoại tông xả và thường dân đều thả luồng con như rêu trôi, như cỏ lục bình nồi, không ngờ đèn việc học hành của con, cứ để sầm quần áo, giày nón cho tốt, tiền bạc cho nhiêu, phần thì vợ giàu lén cho thêm con nữa. Chau ôi! ai dè, những ngõ trẻ học nèn, ua kỵ đèn hội thi lại bị đuổi!

Khuyên chư vị xét cho kỹ, suy cho tường, coi có phải là, tại cha mẹ bờ luồng cho con, có khi tưởng rằng; hể có tiền cho con ăn, có áo cho con mặc, có thầy cho con học, thì là tron phản làm cha mẹ rồi không xem đèn, không ngờ đèn làm chí nữa. Ấy là lám, là sai lám, chờ chỉ mà làm, cha làm mẹ phải quyết át phải hẳn hối, lúe cho con vào trường, phải dặn con cho kỹ như vậy: con phải ráng mà học hoặc mỗi tuần hoặc mỗi tháng cha mẹ hỏi thấy rằng con học siêng năng thì cha mẹ sẽ thường áo quần, giày, nón, hoặc là thường tiền, nếu trong đói ba tháng mà thấy cho note rằng làm biếng, rằng học dở không tàn ich, thì cha mẹ không cho chi cả. Chẳng những là làm như vậy, cho con phải ráng mà học cho nên mà thôi, mà mình có điệp đãng cho biết rõ con mình học đãng hay không. Nếu biết rằng trong một đời năm mà con mình tôi tam, không đủ sức học văn chương, thì là còn rộng ngày giờ damn nó về cho học nghề nghiệp khác, tùy theo tư chất của trời cho nó, đãng khởi mắt ngày giờ, chờ dè thả luồng con, không xem, chàng xét đèn từ bảy, tám tuổi cho đèn mười lăm, mười sáu tuổi thả trôi,

thà nỗi theo dân hoan, đèn kinh bị đuổi, nó
đã học không nên mà lại quen thói hư
nhêu, chừng đó cha mẹ mới chưng hững
rằng con hư. Ày đó, coi có phải là cha mẹ
bỏ luồng con không? Xin lục châu xét lại
mà bớt tánh bơ thờ, muôn dạy con thì ràng
dạy thuở còn tơ, nêu bỏ luồng át mang
câu phụ qua.

Cá rắng :

Làm người mang lối lè hàng,
Mà không sợ đổi mới ràng người khôn.

Chữ-Bút : NINH.

Nay đã gần ngày **Xuân-Nhựt**, vì
nào muôn dặt chiêu tết ăn **Tết** thì nên
đến tại nhà số 91 đường Lagrandière
mà thương-nghi.

DINH HUÒ'N TOÀN CHÍ

PHÁP-QUỐC

(France-Phalangsa)

Nước này ở phía tây cõi Tây-Vực. Kinh là
Ba-ri (Paris).

Trước năm 1789 thì nước Langsa chưa lập
hiến, thiên hạ còn về tay một người là vua,
muốn lập luật chí cũng được, trào dinh và
thần dân phải theo.

Từ năm 1789 đến nay trong xứ đã đổi cách
Chánh-trị 8 lần.

1. Năm 1791 chế cách Lập Hiến mà là Quản
dân cộng chủ; có *Tao-luat-viên*.

2. Năm 1791 chế cách Lập Hiến mà không
làm theo đó.

3. Năm 1793 (Lập Hiến luật năm thứ 3) chế
lại có *Ngũ-vi giám quốc*, có *cựu-thần công
đồng* và *ngũ-bá thuộc-viên* cùng lì *Tam-vi
giám quốc*, đây ông *Na Bô-Lê-Ong* ra lần lần
lâm đến vị Đế vương.

Quá lần thứ 8 là năm 1875 thi thiết mạt
Chánh-chung, dân chủ, Độc-Thống, *Đức* giám
Quốc cầm quyền tri, ban hành các luật của
thượng nghị-viên và hạ nghị-viên tạo ra, mà
có các thượng thư chư bộ dự tri, rõ lanh trách
nhậm quang hệ trọng chức của mình.

Địa phận trong xứ chia ra có Tỉnh, Huyện,
Tông, Thành.

Tỉnh thi có chủ tỉnh, huyện thi có Tri-huyện
cai trị, làng thi có xã trưởng làm đầu Hội-tề.

Tại Tỉnh thi có Công-dồng-hội, mỗi Tông
phải tuyển cử một thuộc-viên.

Tại Huyện thi có Địa-hạt hội đồng.

Tại Nước Langsa có 86 Tỉnh, 362 Huyện,
2908 Tông và 36192 làng. Nhơn số là 39 triệu
sanh linh.

Mỗi Tông có tòa Tạp-tụng, mỗi Huyện thi
có Tòa-Sở-tụng, hội xử có 26 Tòa Kêu-án.

Tòa Đại-ly viện ở tại kinh đô lo kiêm duyet
các án tòa Kêu-án.

Còn về phần cai trị thi có Tám-pháp-ty
cũng ở tại Ba-ri để xử vụ quan dân kiện nhà
nước.

Trong cuộc giáo hóa thi có chia ra 16 đại
viện.

Trong đạo Da-tô thi có chia ra 17 sở Thái
giám mục, 67 sở giám-mục.

S Ủ - K Ý

Nước Langsa này khi trước là nước Gô-loa
trong nguồn thế kỉ. (1) trước chúa Giáng sanh
thì nước Gô-loa bị dân *xen-tơ* và *y-bé-rich*
chiếm cứ. Dân Rô-ma thừa lúc chúng nó đang
tranh phuông mà đoạt thủ (từ năm 59 xuống
đến năm 51 trước Chúa ra đời). (2) Gô-loa bị chúa
Rô-ma kèm chế, dạy học thói văn-minh và
các việc làm ăn cương thạnh qua đời thứ ba
sau Chúa ra đời; bá tánh giàu có an cư lạc
nghiệp. (2) Bước qua đời thứ tư dân hoang đến
xâm lấn biên cương; dân hoang ấy là dân *Dẹt
manh*, *Hay-di-gô*, *Hoản-đan*, *hun-nô*; sau

lại bị dân Pha-lang. Dân này nhờ vua Cờ-lô-huýt (481 qua 511) là dòng Mŷ-rô-huê, qui nhứt thống san-hà.

Vua Cờ-lô-huýt là chánh tay lập nghiệp khai thiên cho dòng Mŷ rô-huê. Song khi ngài băng rồi thi các hoàng nhi chia đất cho nhau mà trị. Bởi có áy sự oai quyền sanh yếu bị sáp Cận-thần nội giám (3) nó tiếm quyền bèn thành ra một vị *lai-vuông* là *vua làm biêng*.

Qua năm 75 trong đám cận-thần nội giám có người Bé-ben là cha vua Sắt-lê-mạnh, thiên tư mẫn-dại oai thế nhiều, bèn đoạt giang-san của dòng Mŷ-rô-huê mà lập dòng Ca-rô-linh mà xưng vuông.

Vua Bé-ben khi thăng hà nhưborg ngôi cho con là Sắt-lê-mạnh. Vua này hay nạp hiền hạ sĩ, lại văn võ khiêm toàn, lập Bế-nghiệp trong năm 800, thiên hạ bốn phang hàng phục xưng thần.

Đến sau vi từ Minh-uốc tại thành Vết-dan (843) thi trong nước chia ra có hầu có bá. Nên vua Sắt-lê là con chống cự với các quận-công không nỗi bèn sanh ra có nhiều phản phong trong nước.

Trong đám Quận-công có người Hu-gò-ca-bé dần dần thừa hư mà đoạt đế nghiệp dem về cho mình lập ra dòng ca-bé chen.

Các vua dòng Ca-bé-chen cũng phục không nỗi các Quận-công, nên cày các Giáo-Tôn (Đạo Gia-tô) mà đem về một mối, ấy là như vua *Lu y phi-vuông*. Lần lần sắp đặt sứa doan việc chánh trị, đầu nước Hồng mao, và Đức quốc có dạ dóm hành cũng không nao, vì quân thần đều là tôi trung thần ráo.

Sau vua *Phi-lip mŷ vuông* có nhờ các tần sĩ luật khoa nên mới cự nỗi với Đức Giáo Hoàng trong vụ tranh đất. Bởi áy mới lập công Đồng viện.

Vua Lu-y thứ 10 hạ chiếu bỏ luật làm tôi mọi cho dân nhở.

Sau đến đời thứ 14, 15 bị việc chinh chiến với Hồng mao kêu là *Giặc trăm năm*, nhờ có tướng giặc *Đư ghét lân* mới thắng nhiều trận mà chưa dứt việc cang qua. Sau nữa nhờ nữ tướng là Giang-đắc mới yên ổn trong nước.

Ít lâu lại bị tranh hùng với nước Í-ta-ly.

Sau lại trong nước có giặc vì sự đạo hạnh.

Đến đời vua Henri thứ tư thi dòng Ca-bé chen tuyệt, thi dòng Buộc-bon kế vị.

Đến đời Luy thứ 10, thi có Tể-tướng *Rit-so-li-or* lập chánh trị rất nghiêm.

Đến đời vua Louis (Lu-y) thứ 16 bởi bạc nhược thi mới mất nước Dân Cách-mạng lập chánh chung. Trong đêm mồng 4 aout 1989 thi thành sự, Nhờ lập hiến, lập chánh chung thi nước Langsa mới cường thịnh được.

Chư hầu quản hạt là : Algérie, Gabon, Congo, cùlao Bón-bon, Ma da-cát-ca, it thành tại Thiên trước, Đông-duong, mạt-ly-nit, Hoa-dà-lúp v. v.

BÔN HẠT THỜI SỰ

SÁT NHƠN

Mới có một đám sát nhơn một đứa con gái nhỏ làm cho thiên hạ tại Cần-thơ đều mũi lòng.

Hôm 7 Noveembre có một thày nữ nhí chừng 8 tuổi trong kinh trôi ra rạch Cần-thơ, gần tiệm cầm đồ.

Chiều bữa trước mẹ con hé này mất con thi di kiém tò mò, mà không dặng. Xác này coi kỹ thi chắc là xuống nước không lâu ; vì không giấu con chí riết, cẩn, cũng không có nước vào bụng. Vậy thày này mới thả trong nước mà thôi.

Không biết nghì lẽ nào, hoặc đứa bé này té xuống kinh bởi o hò, hoặc bối chúng giết mà thả trôi sông chăng ? Cor nit này bị giết là đều chắc, vì nó có deo một cái kiêm và một đỏi hoa tai vàng ; mà khi vớt xác nó lên thi hai món áy đã mất rồi.

(1) Từ Chúa ra đời thi trong lịch tay cứ xuôi mà đếm năm 1, 2, 5 10 v. v. Còn từ Chúa ra đời sổp lên thượng cõi thi đếm ngược lại như 1000, 100, 10, 1.

(2) Bởi đó nên dân Langsa mới theo đạo Gia-tô-roma.

(3) Cũng như lũ Tháp-thường-thì vậy.

Quan luong y Honnorat khán xét thấy trẻ này, thì đoán rằng con nhở này chết trước khi thả trôi sông. Vì nước không vào bụng, phổi còn hơi, nó chết là bởi đứa cướp của nó làm cho nó ngột hơi mà chết. — Lẽ nghiệm ấy chắc, đoạn cho mặt thám đi tìm quân sát nhọn. Ngày ấy lính bắt được một con mẹ đòn bà đến tiệm cầm đồ mà cầm một cây kiền vàng, cũng vừa lúc ấy lại bắt một con mẹ đòn bà nữa đem một đôi bông tai mà cho một người bình dân nhà thương.

Khi dẫn hai đòn bà này đến toà mà tra, thì chúng nó thú tội, và xưng rằng: chúng nó bịt miệng và mũi trẻ ấy nên nó phải chết và lột đồ nó; khi chết rồi không biế t tinh lê nào cho mất tan, nên mới ném xuống kinh gần nhà thương. Xác con trẻ này đặt dờ chừng một hai giờ trong kinh, rồi mới trôi ra sông nên thiên hạ mới thấy.

Ai ai cũng hãi hùng, lê nào mà làm sự ác đức đường ấy tại thành phố đặng vậy. Khi đem hai con mẹ đòn bà súc nghiệt ấy vò tò, thi thiên hạ chực ngoài đường vò số.

Tội chúng nó đã hẳn, song có lẽ là ngó sát vì chúng nó có khi dùng giề mà bịt miệng mũi con ấy quá, nên ngột hơi mà chết.

Dám sát nhọn này trong ty con mẹ ở Cầu-kho, hồi trước. Khi lột bông tai của một con trẻ kia rồi dập nó xuống đường mương, các đứa khác ngó thấy bèn đồn ra, nó sợ nên đốt nhà mà trốn, song cũng phải bị bắt mà trị tội.

Con mẹ này độc ác hơn là thêm cái đốt nhà làm cho thiên hạ hư hao vô số.

PHI-LÝ-BÀ

MÁY BAY

Chiếc hải thuyền Amiral Kersaint mới tới bến Bến-nghé hôm 15 novembre, có chở một cái máy bay đêm tại Saigon.

Máy bay này đặt tên là Demoiselle, của ông Paire. Bè dài 7 thước 5 tấc, bè ngang hai cánh 6 thước 3 tấc; sức bánh lái quạt mạnh đến 25 mã-lực.

Một giờ bay ước đặng xa 85 ngàn thước. Giả máy ấy là một muôn quan.

Khi nào định ngày bay, thi Bồn-quán sẽ cho Lục-châu hay.

Có khi bay một đôi lần mà thôi, vì chủ máy còn có ý muốn đem ra ngoài Bắc-kỳ, Hương-cảng, Thượng-Hải, Batavia, và vô Xiêm.

Chừng 15 ngày nữa lại có ông tên là Van-Den-Born chờ qua ba cái máy bay nữa; ông này đang ở bên Singapour, bay một tuần rồi mới sang Saigon.

Khi ba máy bay này đem tới Saigon, thi có khi bay nhiều lần, thi Lục-châu nhiều chư viễn cõi được. Ai ai đều nghe có máy bay đặng, mà ít ngời thấy.

Nên là sự lừa và là thật, vì Văn-Minh làm ra nhiều việc lồ tai chưa từng nghe, mắt chưa từng thấy, cũng như điện-tin không có giấy mà đánh được, ấy là việc khó hiểu hơn là máy bay, mà còn được, huống lừa là đều đẽ hơn.

BỒN-QUÁN.

HƯƠNG TRUYỀN

THÀNH KIA NGƯỜI TA KHÔNG AI CHẾT

Tại Thành Cóbéna hơn 8 năm nay không có ai chết. Thành này ở gần kinh đô Mã-tri (Madrid) nước Ét-ba-Nho, có chủ bút nhứt trình kia đến ngoạn kiền thấy chuyện lạ vậy về thuật lại.

Vì tám năm nay không ai chết nên quan luong y không thân chủ, phải bỏ xứ mà đi, tiệm thuốc không người mua, phải dời qua thành khác mà bán kẹo, mấy chủ Kén-Kén không có xác chôn, bèn mua giống trồng rau trong nghĩa-dịa mà độ nhụt. Còn ông Giáo-Tôn ở đó không tiền công-dức cũng phải xin dồi dào họ khác.

Khô dã khô dã ! Chết nhiều cũng khó, chết ít cũng khó.

Thái quá cũng không được mà bắt cập cũng khó lòng.

BẠCH-HỒ.

CHỌN NGƯỜI MẬP MÀ TRỌNG THƯỞNG

Bên các nước Tây vực cùng là Mỹ-Quốc hay có thói bày cuộc chơi vui thiệt: Chọn ai hót giỏi, ai chạy giỏi, ai bắn giỏi vân vân. Nay tại Hồng-Mao bày chọn coi ai mập hơn hết trong xứ. Người đâu số một cân nồi 214 kilos (ba tạ năm yến tám cân) còn người đâu số 2 thi cân được 200 kilos (ba tạ 3 yến, 3 cân).

Khá! Tuy họ mập vậy mà có tánh vui vẻ, chí như họ phiền hà chắc *thần-vòng* ở bên cõi. Cậu mập số một nói rằng: cha già là hại, khi nào dùng áo quần thì phải trả hai phần tiền, chẳng khi nào dám đi xe người ta đưa mướn vì sợ lủng đáy xe, có đi coi hát thì phải mua hai chỗ ngồi. Như vậy mà chưa cực cho bằng khi tôi đi viếng người có vợ. Có ghế nào mà vừa cho tôi tọa ở đâu. Chỉ chủ nhà coi bộ thất thanh sợ tôi có ngồi lủng ghế chăng. Khi kiểm chỗ ngồi được rồi thì sắp nhỏ trong nhà nó vùi lại mà hạch hỏi sao chủ mập ú liều ú liều vậy? HA! Kháo bè A!

Có lẽ ít lâu họ sẽ thi lựa mấy cậu ốm! Vậy mới trung niêm luật cho. *Mập thi đối với ốm.*

Namkỳ minh đây nên thi coi ai ăn trâu nhiều, hút a phiện giỏi và nhất là thi coi ai ở dơ hon hết.

THANH-LONG

dùng theo, cách xưa vung về mà lấy mủ những cây ấy.

Nó dùng dao mà mổ da cây, rồi treo dỗ mủ hứng mủ dưới chỗ lỗ mổ, mủ chảy dài giờ; nó gom mủ lại vào thùng. Dùng cây mà nhúng vào đó cho mủ dính theo, đoạn đem ho khói. Chừng lớp mủ ấy khô, bèn đem lại thùng nhúng vào đó nữa, rồi đem ho khói. Làm như vậy cho đến khi mủ dày được chừng vài ly, thì lấy dao xé mà lột mủ ra. Làm như vậy mà mỗi năm họ lấy được 10 triệu kilos (la 170 muôn tạ). Thủ *Cao-su* tại xứ Brésil thi có giá hơn. Dùng mủ cây ấy mà làm chì thung dệt vải làm vớ, giày, áo-tai, v.v., làm chậu, làm giày trán, làm ống thông thủy, thông khí, làm đồ chơi cho trẻ bé-con v.v.

Có một điều bất tiện là khi trời lạnh làm thi *Cao-su* lại giòn, mà nứt gãy, còn hêt nóng làm thi chảy ra nhớt, nếu trộn một chút *sanh* vào thi tốt lắm, dẻo dẹu ít hay nứt và ít hay chảy nhớt, như vậy thi kêu là *Cao-su luyện*. Nếu pha nhiều *sanh* hơn thi màu *Cao-su* phải sậm đen, dẻo cứng như sừng như nươc cá voi, chừng vậy thi đem vào *không-tiền* mà tiệm được như cát gỗ. Ấy là *Cao-su* cứng, để làm lược chải đầu, làm gù ba-ton, làm đồ nô trang cũng được vậy, làm yếm nịt vú đâm, làm nút áo vân vân.

Bên Namkỳ minh đây người tay đang nong nã trồng thử cây *Hê-pé-a* (*Hevéa*) có nhiều mủ tốt. Bài sau sẽ chỉ rõ cách trồng và cách lấy mủ theo thời thế đời nay.

Nội cả Hoàn-cầu đâu đâu đều có Hàng lơn lo lập vườn *Cao-su*; việc này là việc đại lợi, người nước minh nên tìm tàng mà bắt chước, vì dè làm chò không phải khó đâu.

Sau sẽ tiếp theo

DỊ-NHƠN

NAM-KỲ NÔNG VỤ

GIAO-THỌ

LÀ MỦ CÂY KÊU LÀ CAO-SU

Nhiều thứ cây rừng có mủ-thung, dai dẻo kéo ra thung lại được, người Âu-mỹ dùng mà nấu ra làm nhiều vật dùng rất tiện, như bánh xe kéo, giày thung, giày, áo-tai vân vân.

Tại rừng lớn xứ Mỹ-Quốc, xứ Thiên-Truóc và xứ A-phò-rich (Ga-bông) người thô-nhơn

NGHIỆP NGHỆ

TRỒNG CÂY ÉP DẦU

Những cây trồng có trái, phân nhiều hơn thì trong trái nó có dầu, khé ép nó mà lấy dầu, thì làm ra dặng một món dùng và ăn uống ; như chiên xào vật thực thì là dầu đậu (bất câu là đậu gi, thay đều có dầu.) Dầu cải, dầu mè, cũng là dầu đậu phụng.

Bên Trung-quốc thứ nhứt là xứ Trang-như người ta làm dầu đậu đủ thứ đậu nào cũng làm dặng rất nhiều ; thứ nhì là xứ Thanh-khâu, và các tỉnh khác nơi nơi đều có.

Như buồng the, nhà cửa, bàn ghế, tủ rương cũng là các món đồ dùng bằng cây hắc khô quá đì thi hay bè, hay rắng, hay nứt ; còn ướt quá đì thi lại mau hư, mau mục ; bằng muối cho khỏi sự hư hao ấy, thi khả lấy các thứ dầu (bất câu là đậu gi, hắc đậu, láy trong cây mà làm ra thì dặng, như xứ ta đây có thứ dầu con rái dầu chai, muôn chế ra cho nên tốt như dầu Verni vảy càng khà hơn, mà son nó vào cho bóng lóng, cũng là có ván cho xinh đẹp con ngươi, dặng vây rồi dùng lâu bền lâu hư.

Thấp đèn mà dùng lấy ánh sáng cũng nhờ dầu. Từ khi các nước Âu-châu kiểm dặng thứ dầu hôi (dầu lửa) mà bán rái khắp bốn phương trời đến nay, thi các thứ dầu : dầu đậu, dầu cải, dầu mè một ngày một bớt.

Vậy thi những dầu ấy ta sẽ chế nó ra cho tinh mà ăn uống, làm vật dùng vào hộp cũng nhờ nó nào có bỏ bao giờ, đương lúc bê-tho khà nên học hỏi mà làm cho ra việc đương dùng, mới rõ mặt anh hùng, mới rạng tài nam-tử.

TRỒNG BÓNG, CẮN BÓNG

Phép trồng bóng vải thi mùa xuân bỗ hột, mùa thu hái trái, (hết nó già nó khô, thi nó mịn nó nhuộm), rồi dùng bắn cán mà cán cái hột nó ra, lấy cung mà đánh nó, (gọi là bắn bóng) ; rồi mới nén bóng. Sau rồi mới kéo chỉ vào go vào khò mà dệt ra nén vải. Nhưng mà cách xưa dùng công nhiều lắm, phải nhiều người làm và hao tốn ngày giờ lâu lắm mới nén. Bảng nay các nước Văn minh người ta lập xưởng nghiệp trại nghề rất lớn, họ dùng máy kết liên với nhau, ban đầu thi máy cán hột, kế lấy máy dệt vải, chẳng bao lâu đã nén công việc.

Áy cũng là một cách rất nén hay giỏi, và ý tinh khéo léo rộng rãi biết bao nhiêu ! Đặng vậy rồi thi sự huê-lợi, nghị ra rất nén kinh hãi, thế nào sao chẳng giàu to !

Trong xứ ta phải có ai nong nã lo cuộc hông vải, ráng mà mua chò dặng một cái máy cán bóng mà cán lấy bóng rồi nai nịt, lại dặng bán ra các nước ngoài thi cũng khá. Những bóng vải trong nước ta mà bán qua Hướng-cản. Thương hải (bên Tàu), từ bấy lâu nay đề nguyên cồn hột mà bán biết bao nhiêu ; mới coi qua thi thiệt là nhiều, nếu mà lấy hột rồi thi chẳng bao nhiêu.

Vậy mà cũng chưa đủ cho họ dùng dầu ; họ còn mua bên phương Tây gởi lại cho họ thi là bóng cán hột rồi, nai nịt hắc hòi, khùn kia qua khùn nọ, tàu khỏi chở kinh kinh, thấy mà giựt mình cho thê tinh hành thương mãi ! Nếu xứ ta mà làm dặng như thế rồi sau sẽ mua lần qua máy bắn bóng, máy kéo chỉ dặng làm cho nén chỉ, mà bán chỉ kiếm lời xắt theo thời ; sau nữa ta mua lần qua máy dệt, khi ấy sẽ khởi đại trại ra mà dệt, thi các món khác dã tinh thông ; ròng-một nghề dệt vải bắn bóng, thi cũng đủ làm một ông phú-hộ.

Chợ-lớn : BÙI-HỮU-LƯỢNG

NGOẠI SỬ TRUYỆN



NHỊ TÀI TỬ

HỘI NGHĨA PHONG NGUYỆT

Tiếp theo)

Thiết-công-Tử thưa rằng: Lão-tiên-Sanh như trời cao biển rộng, tôi hà dám sảnh kiệt, xin mời Lão-tiên-Sanh ngồi uống trà, rồi kể dọn cơm rượu ra, Thiết-công-Tử cũng ngồi cầm chừng mà đón khách, Thủy-thượng-Tho có ý lừa tài, nên lần lần hỏi tôi, hỏi đâu nói đó, không chỗ nào chẳng thông, không nghe nào chẳng biết, thiết là con nhà danh giáo chọn truyền, nói chuyện Thủy-thượng-Tho nghe mà đâu gục gác liền liền như nước chảy, miệng cười luôn luôn như hoa khai, nghe dâng giây lâu, Thủy-thượng-Tho nin chêng đặng bèn nói với Công-Tử rằng: tôi có một chuyện chẳng lý nói trước mặt Công-Tử, song mà Công-Tử cũng tôi ngồi đây là chỗ không ai, nên tôi chẳng giấu.

Thiết-công-Tử nói: tôi đạo như con cháu, Lão-tiên-Sanh có muôn dạy bao đều chí cung đặng.

Thủy-thượng-Tho nói: tôi có một đứa con gái năm nay mười tám tuổi, tôi chẳng phải là khoe con, thiệt thông minh hơn chúng, nhan sắc hơn người, nếu chửa Công-Tử ra, thi trong cõi này không ai đáng gả, như Công-Tử không tin, xin hỏi thăm lai coi có quả như lời hay là tôi khoe lỗ miếng thi biết, xin Công-Tử niêm tin ưng chịu, hai dâng kết tóc trăm tuổi xe to, sắc-cẩm hòe vân, chuông trống xêng vui, dựng vợ gả chồng, cũng là việc lớn, mà tôi nói ra thô lỗ, xin Công-Tử chớ cười.

Thiết-Công-Tử nghe mấy lời ngàn ngoi giây phút, rồi thở ra mà than rằng: trời già chi tệ bấy! đã sanh có cáp, còn lại khuấy chơi, chuyên dâi lỡ làng, khó bề lây lắt.

Thủy-thượng-Tho thấy Công-Tử than thở bèn hỏi rằng: Công-Tử than về việc đã có dâu lứa rồi chẳng? Thiết-công-Tử thưa rằng: Không, trong bốn biển nghe đến khúc Cầu-Hoàng thi chè nàng Văn-Quán chẳng phải gái lành, nếu nói như vậy kiếm xíu náo cho gặp Tương-Như mà kết tóc.

Thủy-thượng-Tho nói: vậy Công-Tử chè con gái tôi cũng như vậy sao?

Thiết-công-Tử thưa rằng: không, nàng ấy người cá trong nước đều khen rằng hơn nàng Mạnh-Quan, tôi bèn vi trước đã dồn đường lấp nén, làm cho ngàn vịnh hòn đảo khiền nỗi trọn đời ôm giận, nay nhờ Lão-tiên-Sanh nói đến chuyện lứa dâu, lại giục cho người dê hòn muôn thủ.

Thủy-thượng-Tho nghe rồi, ám ức không rõ là có chi, bèn hỏi rằng: Công-Tử có chỗ nào nhiệm thi nói rõ tôi nghe, làm sao lại chẳng nói cho rành, cứ giấu hoài chẳng tố.

Thiết-công-Tử thưa rằng: tôi nói đó rất đến tinh thiết xin Lão-tiên-Sanh về hỏi lại Tiêu-Tho thì rõ, Thủy-thượng-Tho nhơn là nhà dã lâu, chẳng biết con mình có làm sự chi chẳng, lại thấy Công-Tử ấy nói đường chẳng ra lối, thi chẳng hỏi lại nữa, kiêm chuyện nói mồ thế khác, ăn uống rồi từ biệt ra về.

Ấy là.

Bên xem vì gái lịch,
đi hỏi bởi trai hiền.
muốn cho vừa đói lửa,
khó nhọc cung chịu phiền.

Thủy-thượng-Tho dì dọc dâng nghĩ thầm rằng: Thiết-công-Tử quả thiệt anh hung chí khí, hảo kiệt tâm cang ta tinh gã con ta cho va, mà va nói dấp dính nghe không hiểu dạng, chẳng có lý nào con mình nó đến hư xấu nổi chí, đây chắc Quá-công-Tử nô muôn con ta mà không dũng, nên nó bán rao đều hư sự xấu cho con ta, nên Thiết-công-Tử hổ nghi mà nói giục giặc, vầy ta qua nói với cha và là Thiết-dô-Viên, mà kết làm sút gia, hể ước với nhau một lời thi việc ấy hết ai cãi lẫy, bản tình trong lòng xong rồi, kè về đến nhà riêng, it sau coi đặng ngày tốt, rồi cày vài người đồng liên dì với mình sang dinh, Thiết-dô-Viên đặng tò long muôn kết làm thân nghỉ.

Thiết-dô-Viên nhơn nghe chuyện Quá học sĩ khi trước làm Thủy-thượng-Tho là vì chuyện Quá-công-Tử cưới Thủy-tiêu-Tho không ưng, lại nghe Thủy-tiêu-Tho mưu cao hơn chúng, tài ròng tốt người, cũng sẵn lòng muốn nói cho Thiết-công-Tử, nay mà Thủy-thượng-Tho dạy người đến nói, xin chiếu thân, thi gấp dịp, bèn vui mừng vô cùng, mà vưng chịu luôn luôn.

Thủy-thượng-Tho thấy quan Thiết-dô-Viên đành lòng, mà còn e có khai biến trở, lại xin dam rượu ra, cày vài ông đồng liên ây ép Thiết-dô-Viên phải định ngày nào dì đến nói.

Thiết-dô-Viên bèn tinh lại với Thach-phu-Nhon rằng: con ta nô đê trọng rồi, nên dễ cho nó lừa thi chừng nào mới có vợ, huống nay sẵn đây, ta nghe Thủy-tiêu-Tho chẳng những con người xinh đẹp mà thôi, lại còn tài năng tri ngô, không ai sánh kiệt, con trai Quá học sĩ cầu nồng mấy mươi lẩn cũng bị nồng dung mưu mà khỏi, nay cha nồng là Quan Thủy-thượng-Tho đến cầu lại mình, mà mình lại dễ cho lảng cái đoạn duyên lành của con làm vậy là lầm lầm.

Thach-phu-Nhon nói; vậy thi Lão-gia hãy hứa với Quan Thủy-thượng-Tho chờ rồi đi, cha mẹ thi định cho con, lại phải chờ đợi hỏi han mà làm gì, hỏi nó rồi nó nói giục giặc té ra lòng dòng nhiều chuyện. Thiết-dô-Viên nói: như Phu-Nhon nói vậy cũng phải, thôi mình chẳng cho con nó hay làm chi, bây giờ ta

lựa ngày tốt xấu lè vật cậy một người đồng liên làm mai nhon, di nói xong rồi, it bữa sau mới sai người ra mà tó cho Công-Tử hay, và chúc mừng cho Công-Tử.

Công-Tử hay tin, vội vả về mà thưa với cha mẹ rằng: việc vợ chồng là việc lớn, muốn dặng chánh về sau, thi phải chánh hồi trước, chó phải con ham tài sắc, trước đã bị chê cười rồi.

Thiết-đô-Viện hỏi rằng: tao hỏi mày, vậy Thủy-tiêu-Thor dung mạo chẳng xinh đẹp hay sao? Thiết-công-Tử thưa rằng: bằng nói dung mạo thi minh vàng vóc ngọc, tin thần trong rạng như nước mùa thu.

Sau sẽ tiếp theo

BÁC HỌC

LÀM SAO ÔNG ARCHIMÈDE KIỂM TÌM

BƯỚC LUẬT BÉ LẦN CỦA NƯỚC

Ông Archimède (At-si-mết) là người bác-học xuất-cửng đời thượng-cổ sanh tại Syracuse là thành hải-khẩu-xứ Sicile trong năm 287 trước Chúa Giáng sanh.

Ông bày đặt dùng lò bắng đất mà nấu vàng bạc, bày đinh con ốc vỏ hạng, bày cài rô-rê, bánh xe răng cưa, vân vân. Khi dân Rôma đến vây thành Syracuse (Xi-ra-cu) thi ông Archimède lấy sức học mà kiên bế hộ thành, chống cự dặng ba năm. Khi dân Rôma hạ thành được rồi, thi quan Nguon-Soái Marcellus thương sự thông minh của ông, bèn truyền lệnh cấm không cho ai giết ông.

Trong con thành bi-lụy thi ông Archimède mắc dang tinh một kẽ cùu thành, ngồi tại bàn mẫn lo mà bất tỉnh nhơn sự; lính Rôma vào hỏi cai chi đó mà ông không trốn lại, nó bèn giận, rút gươm chém chết (năm 212 trước Chúa Giáng Sanh).

Trước khi chưa có giặc, một ngày kia ông đi tắm, khi long minh vào bồn nước thi thấy tay chon mình mẩy nhẹ hơn khi ở ngoài, nỗi lờ

đờ, ông bèn mừng quá vì thỉnh linh mà gấp sự kiếm tim dã lâu, bèn ở trường chạy cùng thành la lớn rằng: *tôi kiếm dặng, tôi kiếm dặng rồi!*

Bởi sự đi tắm mà kiếm dặng luật lấy nước làm gốc mà độ lượng các vật là đều chúng ta đã cắt nghĩa trong tuần rồi (Lục-Tình-Tân-Văn số 147).

Lấy nước làm nீ

Luật Bác học muốn cho dễ bè độ lượng các vật mới bày ra lấy nước lọc cân 1 litre, hoặc 1 tắc chuôn thì nồi một kilogramme mà làm nீ.

Rồi đó lấy các vật đồng, sắt, bạc, vàng, chỉ vân vân, mà làm ra mỗi món một cục đo 1 tắc chuôn mà cân thử coi nặng nhẹ hơn 1 tắc nước là bao nhiêu (ấy là kêu **Dồng-chuôn**) cũng lấy các vật lồng mà lường như dầu mỡ, vân vân coi 1 litre hay là 1 tắc chuôn cân nồi là bao nhiêu nặng hay nhẹ hơn 1 tắc chuôn nước.

Bởi đó nên khi nào làm toán mà biết mỗi vật sánh với nước nặng nhẹ bao nhiêu thi dễ nhữn tro tay.

Như 1 tắc chuôn sắt thi cân nồi là 7 k. 800 nếu minh có một cục sác chuôn 1 thước thi để biết nồi mấy tạ là lấy $7,8 \times 1000 = 7800$ kilos:

Bóng-bạch	nặng hơn nước	8 lần,
Dòng-dô	"	9 "
Bach-kim	"	22 "
Bạc	"	10 lần rưỡi.
Chi	"	11 "
Vàng	"	19 lần.
Thiếc	"	7 "
Kẽm	"	7 "
Thủy-ngân	"	13 lần rưỡi v.v.

Còn như muốn độ lượng các khí, *điên khí*, mới khí (1 vân vân, thi cứ khí ám dương làm gốc, cần cách nào thi cứ dùng cách đó mà thử thử khí kia.

BỘN-QUÁN.

(1) Hơi than.

LOÀI KIM

Đồng và cua

Đồng là loài kim đỏi thường có dã dũng lâu, nó ở lợn với các loài kim khác. Tại các xứ sau đây có nhiều : Mỹ-quốc, Hồng-mao, Nga-la-tu, Đức-quốc, Australie. Còn Pháp-quốc có mà ít lâm. Bòn nó rất công lao, vì nó hay ở lợn lão với các vật khác.

Như nó ở lợn với *diêm-sanh* thì phải làm như thế: Đem nó mà nấu cho nhiều lửa nơi chỗ trống, có hơi nóng *diêm-sanh* bay mất thì còn đồng ở lại, rồi phải dùng than mà nấu lại nó mới tinh hảo, nói thi dễ, chờ công rất nhiều.

Màu đồng dỏ tốt lắm, mùi nó khó chịu, nó có tánh cứng cứng, dẻo dai, hay dẫn hỏa, sức chin lẩn nặng hơn nước; vào lửa một hồi mềm oặt, chứng sức nóng được 1100 bậc thi chay, đốt lửa có sét, đẽ lạnh có ten.

Thiên hạ dùng nó mà làm nhiều đồ dùng cho nên mỗi năm họ dùng xài hơn 5.800.000.000 kilos là 10.000.000 tạ giá là 1.000.000.000, một ngàn triệu quan tiền langsa.

Đồng là dùng mà làm nồi chảo, ấm, siêu v.v. hoặc dùng nó mà đát ghe đát tàu, hoặc dùng nó mà làm đồ chơi hoặc đúc chuông, tượng hình lén cốt.

Khi nào mình dùng đồ đồng mà nấu ăn phải giữ cho lầm, vì nó hay sanh ten, nếu để ninh đồ ăn trong đó thi sanh một việc hại to, cái ten của nó ăn vào bụng không nên, như có rủi vậy thi lấy đường cát cho nhiều hòa với nước lạnh mà uống thi hết.

Đồng hạ với loài kim khác sanh ra thứ thau. Sau sẽ nói rõ.

Ké hóa học dùng đồng mà làm nhiều thứ nước thuốc mạnh, làm mực làm nước vẽ v.v.

VỀ LOÀI VẬT

Trong các loài cầm thú, đều khác nhau. Muốn cho dễ phân biệt nên kể bắc-học bên chia ra làm năm loài cá.

1º — *Loài có xương-sống*. — Trong mình có một hàng xương, các xương nơi khác đều đốm mà ra mói là cũ động được. Hai bên mình xứng nhau hoặc có bốn cẳng (*Lừa, cừ, rắn* v.v.).

2º — *Loài có vảy-khâu*. — Châu thân đều bao vảy-khâu, cả bộ gần trong mình do nơi đó mà ra, đặng co duỗi, hai bên mình xứng nhau, hoặc có nhiều *chun* (như bò, ruồi, rết, cuồng chiểu, trùi, tôm, bò-cáp, vầng-nhen, bướm bướm, trùng, đỉa v.v.).

3º — *Loài ốc sò*. — Thịt mềm, ngoài có bao một lớp vỏ cứng dày, cốt với (*ốc sò, ốc hương* cua, mực, hào).

4º — *Loài có chia*. — Bởi nơi giữa mình có chia chạy ra châu thân như (*sao-biển* v.v.)

5º — *Loài có hoa đá* — *Nửa đá, nửa thù* (hay mọc, hay lợn).

Trong 5 loài cá này, mỗi loài còn chia lại ra nhiều đồng tương tự nhau.

Có loài màu *nóng*, có loài màu *người*, có loài đẻ *trứng*, có loài đẻ con, có loài nhai ăn thẳng, có loài nhai đi nhai lại v.v.

MÈO CẮN

Kinh tờ cùng chur vị bồn-bang đặng rõ, tôi có nghe tại Chợ-lớn có 1 bà già bị mèo cắn, thi cả nhà đều kinh hải vì chẳng rõ lành dữ thế nào; sẵn trong nhà có thứ nọc (Đậu nọc này ở trên Biện-Bà đem về liền lấy đậu ấy mà chè ra làm hai, lấy một miếng đặt tại chỗ vết mèo cắn, thi đậu này hit dinh; thấy vậy ai nấy đều cò lòng mừng vì biết rằng, hột đậu mà hích đặng nọc chô vich ấy thi chắc khôi lo đều tai hại. Chứng một chap thi miếng đậu rớt ra, rồi đẽ hột khác nữa thi chẳng còn

dính như trước, ấy là độ chắc đã hết nọc độc rồi, vì người trong nhà làm cầu may mà thôi chứ cũng chẳng ai biết trước đâu ấy trừ dặng nọc mèo.

Sau lại, cũng tại Chợ-lớn có một người bị mèo cắn tức thì vào nhà thương thì quan thầy thuốc cứu nội trong một tuần thì về đến nay cũng vô hại.

Còn có một người bị mèo cắn lại không rõ, ngũ là chẳng can chi, bước qua ngày sau thì người ấy ngợp nước dường như bị chấn động cắn vậy, vài ngày thì chết.

Vậy nên tôi ẩn hành vào đây cho người bồn-
quốc ta dặng biết mà phòng khi sự rủi về sau,
nếu bị mèo cắn thì khà mau-mau-đem vào
nhà thương cho quan thầy điều trị, hoặc như
có đậu, nọc, thi liền chê, hột đậu, nọc, ấy, ra
làm hai, lấy phân nữa, đẽ bẽ trong hột đậu
up vào nơi vit bị cắn thì chắc cứu đặng;
xin khà cần kiếp chờ điện tri mà mang khốn.

Nam-vang..
Lý-HỮU-DƯ.

SƯU XUẤT TÂN KỲ

13.— Thuốc xiga làm tại Culao Cuba thì ngọt hơn hết, các thứ xiga làm trong các xứ khác. Trong xix này thuốc ngọt hơn hết là thứ thuốc trống tại đồng *Vuelta de abajo* ở phía tây thành La Havane. Xiga hiện nay thử mắt hơn hết, bán tới 37 quan 50 tiền một điếu.

14.— Trong cá và thế giới có ba phần con người ta, ăn bánh mì thế Vịt corm.

15.— Bởi con nít nhỏ xương cốt nó chưa liền nhau, cho nên trong thân thể một đứa con nít có nhiều xương rời hơn trong thân thể một ông già.

16.— Bên nước Thiên-trước, có một thứ chim tên là *baya* khi nó làm ổ thi lụa mấy cây có gai nhiều, rồi nó bắt con đỗm đỗm nó gác trên gai xung quanh ổ nó, nên đêm tối trời ở xa ngó coi như ngọn đèn điện khi nhò vây.

17.— Trong bàn tay, một mình ngón tay cái mạnh hơn bốn ngón tay kia nhập lại.

18.— Trong các loài thú ăn cỏ, có một mình con ngựa có bao tử nhỏ hơn hết.

19.— Các loài thú vật khi có sự tai biến trong bầu trời thì nó hay trước loài người ta như trong lúc nhiệt thực hay là nguyệt thực vừa khai sơ thì các loài thú vật kêu rống lên hay là chạy đi mép trốn, gà trống thi gáy, còn gà mái thi về chuồng. Bữa trước ngày đất động làm cho thành *Messine* hư sập hết, thì người ta thấy chó và mèo chun xuống hầm mà trốn. Còn ít giờ trước khi núi *Pelé* bên Culao Martinique nổ ra và chôn lấp cả và thành *Saint Pierre*, thì bò và trâu đều bỏ ràng mà chạy hoảng hây ba ra ngoài đồng trống.

20.— Từ chùa Giáng sinh tới nay, nghĩa là trong 1910 năm nay trong các sự tai biến lớn làm cho thiên hạ, tàng hại nhiều thì có mười lần núi lửa diệm sơn nổ, tám lần biển dậy ào lên và bốn mươi lần đất chuyền động dữ dội lắm. Trong mấy cuộc đại biến ấy tính ra có hơn 3 trc (3.000.000) con người ta phải chết.

21.— Một người ngọt hơi trong năm phút đồng hồ mới chết. Bắt một người thức hoài đừng cho ngủ thì trong mươi ngày phải chết. Bỗ khát thì trong một tuần lăm mới chết. Còn bỗ đội thi tuy theo sức người, khi lâu khi mau

NHỮNG ĐỀU NÊN BIẾT THƠ TÍN VÀNG LẠI



XLII. Thuốc trừ gàu

Có nhiều thứ thuốc trừ gàu lắm, song thứ nào cũng mất tiền. Song trong muôn cho hết gàu thì cứ giữ cho sạch sẽ luôn hoặc lo dường thân cho mạnh mẽ có khi bót đặng. Mà nếu như tự nhiên đầu mình sanh gàu thì xure thử thuốc sau này thì sẽ hết.

Trộn mấy món sau này lại với nhau, rồi mỗi ngày nhúng tay cho vớt mà chà cho thấm da đầu như vậy ít ngày tuyệt hết.

Alcool à 90 (Rượu mạnh 90 chử)	65 grammes
Huile de ricin (Dầu đũi dủ tiá)	50 grammes
Glycérine	8 grammes
Résorcine	8 grammes

XLIII. Trà nhức đầu

Nhiều người đơn bà hay có bệnh nhức đầu. Khi đau như vậy trong mình đã dưới không làm việc chi được, biếng ăn biếng uống, vậy có cách này trừ bình nhức đầu hay lắm.

Rót một chén nước trà tàu cho nóng nặng chanh vỏ mà uống lại phải lấy nước nóng chè vỏ một chút *Eau de cologne* mà vỏ dầu. Uống đôi ba chén trà như vậy thi hết. Muốn bỏ đường cát vỏ nước trà chanh mà uống cũng được.

XLIV. Cách chùi kẽm

Bò dùng lâm bằng kẽm, khi nó do thi khó chùi lau cho sạch lắm. Nên phải làm như đây sau đây nó mới sạch và sáng được. Trộn vỏ 100 phần nước 16 phần *tiêu cường toan* (*acide nitrique*). Đoán lấy cây cọ thấm nước đó mà thoa cho đều hết các vật mình muốn chùi. Thoa rồi để vảy đừng lau chùi chí cả. Để vảy cho đến bưa sau mới lấy nước mà rửa rồi lấy giế lau chùi, nó cho khô, thi nó sạch trơn. Muốn cho nó bóng thi lấy giẻ nõ mà đánh. (Chớ khéo thọc tay vỏ nước ấy, nó cháy tay.)

ANHÀ MIT.

Nº 1. — Trả lời cho:

M. Tô-vân-Ngữ Chánh lục Bộ Tân-Uyên Biên-Hòa. — Y thưa ý thầy muôn. Vài ngày sê gởi con niêm. Phải ráng mà rủ ren kê thân bằng người qui hữu mua tờ L. T. T. V. cho nhiều; Nội Tân-Uyên ít nữa 10 số nhứt trình mới là vui trong xí. Kính lời thăm Thầy cai xin cũng gia tâm trợ lực.

Nay lời

Bồn-Quán cần khai.

Nº 2. — Trả lời cho Trò Ernest Xuân Mỹ-tho. Cám ơn trò có lòng nhớ đến Bồn-Quán. Trò xem đây thi rõ. Ta đã khỉ sự làm cho vừa ý trồ muôn. Trồ cũng ráng trợ lực cùng Bồn-Quán mà rủ người mua Bão.

Bồn-Quán.

Nº 3. — Nhiều vị hay hỏi về việc cuốn tự-vi Petrus Ký, vậy xin tố cho Lục châu quân, từ rõ rằng; sách tự-vi ấy sê đóng thường (broché) chờ chằng có bìa dày (relié). Ai muôn đóng bìa dày thi phải thêm tiền.

KINH CÁO

cùng chư vị khán-quang tướng lâm, như vi nào dời chỗ ở, hoặc đổi đi nơi khác, xin hãy kịp viết thư cho Bồn-quán hay, để có gởi nhứt báo theo, hâu cho khôi sự lạc mất, hoặc lù trê nỗi.

Và, mỗi lần viết thư mà đi ở chỗ như vậy xin hãy bô vào trong thư ây 0 \$ 10 (năm con cò 5 thi đú) ây là số phí tiền in cái nhän-lai.

Xin nhớ, xin nhớ.

Bồn-Quán.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER, Directeur-Gérant.

*Certificé conforme au tirage
révocant le : Heut auf den zweyten Februar
Saigon 24 Februar
F. H. Schneider*

Tại

TU PHỤ LỤC TỈNH TÂN VĂN SỐ 148

Ouvrage terminé

LE LAROUSSE POUR TOUS

Dictionnaire encyclopédique en deux volumes

Publié sous la direction de Claude AUGÉ

Deux magnifiques volumes in 8°
columbié (format 21 X 30,5 cm).

1950 pages.

17 325 gravures.

216 cartes en noir
et en couleurs.

35 planches
en couleurs.

PRIX DE L'OUVRAGE
COMPLET :

35 fr. en deux volumes
brochés.

45 fr. en deux volumes
reliefs demi-chagrin
(relure originale de G. Auxot).



L'ouvrage est livré aussitôt
la commande acceptée.

Offre bulletin de commande
au dos.

Reproduction très réduite
(dimensions réelles : 21 X 30,5 cm).

Avoir un « Larousse », une des encyclopédies si universellement recommandées, où on trouve tout ce qu'on peut avoir besoin de savoir, qui vous renseigne sur tout ce qui vous embarrassse, que vous donnez peut-on dire, dans la vie une véritable supériorité intellectuelle et pratique, c'était là un privilège réservé jusqu'ici à ceux qui pouvaient acquérir des ouvrages d'un prix élevé comme le *Grand Dictionnaire Larousse* ou le *Nouveau Larousse illustré*. Tout le monde maintenant, grâce au *Larousse pour tous*, va aussi pouvoir réaliser ce rêve. Chacun va pouvoir, si modestes qu'soient ses moyens, bénéficier des immenses avantages que procure journallement la possession d'un tel ouvrage.

Ce sont toutes les connaissances humaines, tous les résultats de la science et de l'étudition, toute l'essence de la littérature et de l'art, toutes les données de toute sorte qu'on y trouvera, présentées sous la forme le plus accessible, la plus commode et la plus claire, et accompagnées de milliers de gravures et d'une profusion de planches et cartes en noir et en couleurs de toute beauté. Est-il besoin d'insister sur les incalables services qu'une pareille œuvre rendra dans toutes les circonstances de la vie ? Le chiffre colossal de 130 000 souscripteurs atteint en deux ans montre assez à quel point elle s'impose à tous. C'est le livre qui sera bientôt entre toutes les mains, dans toutes les familles.

Ce prospectus (janvier 1910) annule les précédents.

Prière de communiquer.

Tại nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE có bán đủ các thứ sách nhà LAROUSSE và ARMAND-COLIN

SÁCH HAY LÀ

CÓ VẼ HÌNH RẤT KHÉO

1° — HOANG-TỔ-ANH hàn oan trọn bộ 0 \$ 40

2° — PHAN YÊN NGOẠI SỬ Tiết phụ giang truân, trọn bộ. 0 \$ 40

3° — VI-BỐC TIỀN TRI rất uốn lớn, bé đều dùng được... 0 \$ 20

4° — LÂM KIM LIÊN.... 0 \$ 30

Bán sỉ tại tiệm Nam-kỳ Mý tho mua một cho huê hồng 30%.

Viết thư cho M. Điện.

NHÀ BẢN THUỐC SAIGONNAISE

Ông Alexandre DOURDOU

THÁY THUỐC

SAIGON, SỐ 138, ĐƯỜNG CATINAT và 140, SAIGON.

ĐỊNH HÓA DAU NGỰC

Nếu ho gió mà bỗ lây lắc hay là điều dưỡng sơ sài sau tòn lại làm bệnh tái phát. Bất ho và tức ngực, hoặc hư mẩy lâ phổi (tục gọi là ho lao). Mà thường thì ho càng ngày càng thêm làm cho cả vú và thận thè người bệnh phải chuyền động. Ngủ không an giấc, ăn ngủ không an sanh ra đât dờ dật dược; khi nóng khi lạnh. Ho lâu lại sanh ra nhiều đât. Ban đầu người bệnh khạc ra đât, sau khạc ra máu làm cho óm o gầy mòn mà chết.

Ta có chỗ một thứ thuốc ngọt dễ trị bệnh dữ tợn này. Thuốc này đã tri lành bệnh cho du muôn người Annam rồi. Hiệu thuốc này "Siro contre la phtisie".

Mỗi ngày uống bốn lần; cách nhau 3 giờ, mỗi lần uống một muỗn lớn. Uống chẳng bao lâu thì thấy những chứng bệnh như đau ngực ho gió, ho lao, đều giảm hết.

Ta tỏ ý cho những người hay mua thuốc tại tiệm ta biết hổ mua nhiều thì ta sẽ bán giá rẻ lâm. Như là: Iodure de potassium mua nguyên một kilo thì bán 18\$00 thiệt nhân hiệu có in hình con voi, chỉ rõ là thứ nhứt hạng, ché các thứ hiệu khác không tốt. Phải mua thứ có nhân hiệu in hình con voi luôn. Ta chỉ cho người Annam cũng người khách rõ mà tránh những thuốc xấu, vi ông DOURDOU, hiệu tiệm "Pharmacie Saigonnaise" bán thuốc tốt hơn hết. Người khách hay là người Annam hoặc & Bắc kỵ, Trung-kỵ, Nam-kỵ, hay là Cao-man, như muốn mua món chí thi tái tại tiệm ông DOURDOU thi có đủ các thứ mà mua lại bán giá rẻ. Tại tiệm "Pharmacie Saigonnaise" ông DOURDOU cũng có bán nước thuốc, kiền giấy họa hinh. Ông sẵn lòng mà bảo chế các thứ nước thuốc những người nào cần dùng. Xin viết thư cho ông thi ông gửi tôi ý như ý muốn lại mau mắn và thuốc tình anh hảng nhất.

BIJOUTERIE PARISIENNE Số 126
BƯỜNG CATINAT
TIỆM THƠ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI

Tiệm cài tại Paris

Tiệm nhánh tại
Bastia (CORSE)

Chúng tôi có lồng kính rao cho
nhieu người quen biết và mua bán
cùng chúng tôi đang háy rằng:
chúng tôi mới lanh tại nhà
hang cài ở Paris những đồ nữ
trang kề ra sau này: Dây chiến
deo cổ. Médailles, vàng deo
tay, bông tai có nhẫn hột thủy xoàn, hột thủy xoàn, cá-rá.

chiến đồng hờ và đồ mèo theo chiến, lớn nhỏ dù thử và

nhiều kiểu là rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm

cài làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên
chúng tôi mới sẵn lòng bán những
đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn
các chỗ buôn bán khác. Sự
buôn bán của chúng tôi chắc chắn
hỗn hòi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ
trang xin các cô các bà, chưa biết
tiệm chúng tôi, cũng người đã quen
biết rồi, đến mà xem những đồ rất
xinh tốt và giá rẻ lâm.

Có Một Mình Nhà Này
CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SUNG
VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Étienne
MÀ THÔI

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur
ở Đường
SAIGON Catinat số 36

Có
Bán SUNG dù thứ
và dù kiều, Bì, Thuốc Đạn
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và
ĐỒ NỮ TRANG. Đồ dâ tôt lại
GIÁ RẺ

Lục Châu muốn mua vật chí thi xin đề tho như vầy:
M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

ĐỒ MI VỊ làm theo cách nǚ công bên

PATISSERIE ROUSSENQ

PARIS
TẠI SAIGON
dường
CATINAT

Trước rạp hát tây và nhà hàng TERRASSE số 157 bis

Bà Roussenq là thợ làm bánh khéo léo theo cách nǚ công bên KINH ĐÔ PARIS, kinh cùng chư vị đang hay tại tiệm của bà ấy có trữ các thứ rượu (LIQUEURS) thượng hạng bồ khôle, lại mỗi ngày có các thứ bánh bông lan, bánh thuần, bánh bò và nhiều thứ trái cây làm mứt, lại với hột BONBONS mọi món đều sôt giẻo, thơm tho, ăn khoái miệng, bồ tám, lay người nǚ công thành PARIS làm ra mà bán tại đây.

Bà có nhiều người Bồn-quắc đến tiệm này mà mua đồ ấy, thì ngai khen vợ chồng Roussenq là người tiếp khách một cách lịch sự bối buổi và nhứt là bằng lòng về các món vật thực.

Ai có muốn đặt cỗ bàn bánh trái rượu chè, thì vợ chồng Roussenq sẽ lanh cho vừa ý, vui lòng tân chủ, lại có muốn mua lẻ vài ba cái thì cũng được.

黃壽記

HUỲNH - THO

75, BOULEVARD CHARNIER, SAIGON

Kinh cùng qui-khách, vién-quan, thường làm tại tiệm tài có hòn dù vật dụng, những là: Máy hát hiệu (Gramophone) chạy kiêm (Pathéphone) chạy hát; và đỗ các thứ bản hát Annam, Tây, Cao-mùn, Quảng-dông; có thêu trang, liềng dùng quan-hôn, tang-tô, bún, sra đồng hồ, máy hát, nhỏ tên nhiều hiệu thiệt tốt. ĐĨA HÁT ĐỊNH GIÁ . . . 2 \$ 25

Có nhiều bản mới là mới đom thêm qua.

Như qui-vị có muốn mua xin đến tiệm tôi mọi phen, sẽ hiểu tôi bán đồ tôt và cách trang hậu người khách thê nào.

Tại nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE có bán dù các thứ sách nhà LAROUSSE và ARMAND-COLIN

SÀI GÒN — HỘI QUÁN
TỔ PHỦ LỤC TÌNH TÂN VĂN SỐ 148

NHÀ HÀNG CƯÚ

CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRÙ' VÀ CHO MUỐN XE MÁY-HƠI

RENAULT
DE DION-BOUTON

XE MÁY ĐẠP ĐÙ CÁC THƯ HIỆU
GIÁ BÁN RẺ CHẲNG AI DÁM BÌ

C. PERRIN

MỘT MÌNH CHỦ SỰ

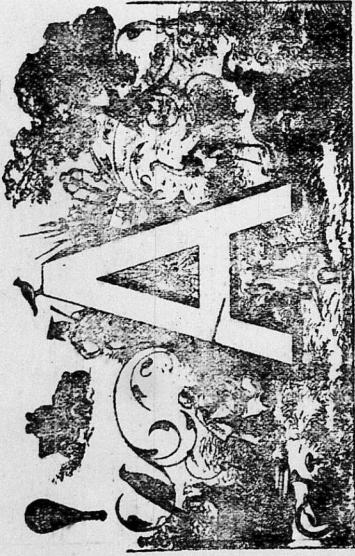
SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

PNEUS MICHELIN

TÉLÉPHONE № 117

Tại nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE có bán đủ các thứ sách nhà LAROUSSE & ARMAND COLIN

TRƯỜNG MAU TỰ VI TIẾNG LANGSA-ANNAM CỦA ÔNG PETER TRƯƠNG VĨNH-KÝ, SOAN
 PETIT DICTIONNAIRE
 FRANÇAIS-ANNAMITE

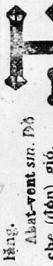


ABA — 2 — ABD

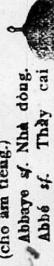
(echo trâu bò voi, ngựa An).
 Abatir sm. Đóng đỗ (đã **đỗ**, **đã**
 bà, đã già), **đã** làm thịt ra. || **Aba-**
 is d'un cochon, thịt (xtron) heo
 sả ra. (cả con heo làm thịt sả ra).
Abat-joint sm. Giai là **sakh** (cho
 học văn).
 Abecquer va. Đút mồi ; chayen
 mồi.
 Abeille sf. Lô sarró chay đap cho
 cối xay nó xay đi.
 Abeille sf. Con ong.



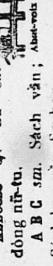
sang (trên sảng xuồng). || Chup đèn
 cho tu sang xuồng.
 Abattement sm. **Sự yên tĩnh** ;
 sự yên tĩnh.
 Abatteur sm. **Hay đập (đánh)**.
 Abatir sm. Lô thắt ; lô cao.
 Abatir ua. Ba xuồng ; đòn ;
 phia. Abatir un arbre, đòn cây.
 Abatir un mur, đòn vách, phia vách
 xuồng. || **S'abattre** opr. ngã xuồng ;
 qui xuồng (ngaya : bù, vu ruồi, giờ
 ruồi, kiến). **Le vent statut**, gió
 lặng.



Abat-vent sm. **Đèn** che (đèn) gió.
Abat-vòix sm.



Noc tui giang.
 (cho ấm tiêu).



Abbey sf. Nhà đồng
 dòng. **Abbe** sf. Thầy cai quản



đóng chà, chà.
Abbesse sf. Bà cai quản
 đóng nǚ-nǚ.



A sm. Chữ đứng đầu chữ cái kỵ.
 Parole d'a, nét chữ a. || Ne savoir
 ni A m' B, không biết chữ A
 chép B. || Không biết chữ nhất là
 tội = đói điac.
 A (Avoir). Il a, nó có. Il y a, có.
 A primitif. Vô || Athée, vô thần.
 A prep. cho ; nơi, tại. À l'in...
 cho no. À Saigon, tại(nơi) Sàigòn.
 Dire à..., nói với ou cung....
 Abaissement sm. Sir sút (ba
 xuồng). **Abaissement de l'Etat**, van
 suy Nhà nước.
 Abaisser pa. Hô xuồng. **Abaisser**
 les superbes, hạ kẻ kiêu ngạo
 xuồng. || **Stabatser** opr. hạ minh
 xuồng ; cắt xuồng.
 Abajone sf. Cái đèn (con thu).



Abandon sm. **Sacr** rom-cô
 don odo. bô xuồi ; bày-ba.

ngôi. **Abîmer la couronne**.
 bau.)
 Abîmon sm. **Bà diriv**; bung;
 Adominal, e, aux adj. Thuốc vă
 da dure, (bung).
 Abîmire sm. Sach học chât;
 hoc văn.
 Abecquer va. Đút mồi ; chayen
 mồi.
 Abeille sf. Lô sarró chay đap cho
 cối xay nó xay đi.
 Abeille sf. Con ong.



Abeille : 1. Ouvrière ; 2. Mâle ; 3. Femeille ou reine.

Aberration sf. Sv lac, (lâm-lắc).
 Aberration d'esprit, sv lâng tri.
 Ces une aberration de croire...
 tin... thi là làm.

Abîter va. Lâm cho ra đại. || Sv
 bit opr., ra đại, ra khô.

Abîrror va. Gôm ; ghét.
 Abime sm. Vực sôn.

Abîmer va. Bô xuồng vere ;
 ngâ, lâm hử. **La pluie abîme le**
 cielini, mura lâm hử dang di. ||
 Stabimer opr., sv vere ; hú di.

Abiect, e adj. Hết-mát.

Abjection sf. Sv hèn ha.

Abjuration sf. Sv bỏ diều lâm

lõi di.

Abjurer va. Thể mà hổ ; hổ
 đạo. Abjurer sa religion, bỏ đạo

mình di.

Ablo sm. V. Ablette.

Ablegat sm. Phô sứ Đức Giê-
 tông.

Abivet sm. Cái vót.

Ablette sf. Con cà hec. (đểp, vây

TRƯỜNG MẪU HÌNH TRONG TỰ VI TIẾNG LANGSA - ANNAM CỦA ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ, SOẠN

